



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Chuong Mỹ, ngày 17 tháng 7 năm 2025

Số - BC/ĐU
(Dự thảo lần 02)

“PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA, SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN; KHƠI DẬY KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN, BỨT PHÁ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO; XÂY DỰNG PHƯỜNG CHƯƠNG MỸ VĂN MINH, HIỆN ĐẠI, XANH, THÔNG MINH”

*(Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Chuong Mỹ
lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030)*

Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Chuong Mỹ lần thứ I là sự kiện chính trị quan trọng, đánh dấu bước khởi đầu của Đảng bộ trong giai đoạn phát triển mới, sau khi hoàn thành sáp nhập 7 đơn vị hành chính và đi vào hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Đại hội diễn ra trong bối cảnh đất nước, Thủ đô đạt nhiều thành tựu nổi bật sau gần 40 năm đổi mới, đang bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Đại hội có nhiệm vụ kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 của các đảng bộ trước khi sáp nhập; quyết định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025-2030; thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVIII và Đại hội XIV của Đảng.

Với phương châm “**Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển**”, Đại hội có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, định hướng cho Đảng bộ, chính quyền, lực lượng vũ trang và Nhân dân phường Chuong Mỹ phát huy truyền thống đoàn kết, truyền thống văn hóa, ý chí, khát vọng, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, huy động mọi nguồn lực cho sự phát triển đột phá của phường trong kỷ nguyên mới.

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Nhiệm kỳ 2020-2025, đất nước, Thủ đô tiếp tục đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới và đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh. Thế và lực của đất nước ngày càng được nâng lên; Thủ đô Hà Nội giữ vững vai trò là trung tâm chính trị - hành chính quốc gia, đồng thời phát triển mạnh mẽ trở thành trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học - công nghệ, hội nhập quốc tế, từng bước hình thành đô thị thông minh, hiện đại, văn minh.

Trước tháng 7/2025, cả nước, Thủ đô vẫn thực hiện mô hình chính quyền địa phương 03 cấp; phường Chương Mỹ chưa hình thành. Các xã, phường, thị trấn: Chúc Sơn, Biên Giang, Phụng Châu, Ngọc Hòa, Tiên Phương, Đại Yên, Thụy Hương hoạt động độc lập theo sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của huyện Chương Mỹ, quận Hà Đông. Đảng bộ các xã, phường, thị trấn thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 trong điều kiện có nhiều thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, song, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy Chương Mỹ, Quận ủy Hà Đông, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các đơn vị tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy truyền thống đoàn kết, tiềm năng, thế mạnh, huy động mọi nguồn lực nỗ lực vượt qua nhiều khó khăn, thách thức lớn, nhất là dịch bệnh covid-19, thiên tai, biến đổi khí hậu, hạ tầng thiếu đồng bộ, nguồn lực đầu tư hạn chế, ... để triển khai thực hiện toàn diện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị cơ sở đạt nhiều kết quả quan trọng, toàn diện. Kinh tế phát triển ổn định, hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư, nâng cấp, diện mạo đô thị, nông thôn có nhiều đổi mới, lĩnh vực văn hóa - xã hội chuyển biến tích cực, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được nâng lên. Những kết quả đó là tiền đề quan trọng để các đơn vị sẵn sàng hợp nhất, hình thành mô hình chính quyền địa phương hai cấp trong giai đoạn tiếp theo.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI, NHIỆM KỲ 2020-2025

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, các chương trình công tác của Thành ủy, Quận ủy, Huyện ủy, Đảng ủy các xã, phường, thị trấn đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ chính trị, khâu đột phá, trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị. Nhiều nhiệm vụ mới, khó, chưa có tiền lệ được tổ chức thực hiện hiệu quả, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và Nhân dân, góp phần hoàn thành và hoàn thành vượt mức nhiều chỉ tiêu nghị quyết, tạo chuyển biến rõ nét, toàn diện trên các lĩnh vực.

1. Về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

1.1. Công tác xây dựng Đảng

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng tiếp tục được xác định là nhiệm vụ then chốt; các Đảng bộ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố tổ chức đảng, nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; phát huy dân chủ, đoàn kết trong Đảng, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng.

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức được chú trọng.

Tăng cường tuyên truyền, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, ngăn chặn suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Công tác xây dựng Đảng về tư tưởng có nhiều đổi mới, việc học tập, quán triệt chỉ thị, nghị quyết được triển khai phù hợp với thực tiễn địa phương. Quan tâm bồi dưỡng lý luận chính trị, giáo dục truyền thống cách

mạng, nghiên cứu biên soạn lịch sử Đảng⁽¹⁾; tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, lễ kỷ niệm, định hướng dư luận xã hội. Công tác xây dựng Đảng về đạo đức được đặc biệt coi trọng, phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, nhiệm vụ mới, khó. Tổ chức hiệu quả việc đẩy mạnh “*học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII); các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; Chỉ thị số 24-CT/TU của Thành ủy về “*Tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị*”, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm, kỷ cương, kỷ luật của cán bộ, đảng viên.

Công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ được tập trung chỉ đạo. Thường xuyên rà soát, củng cố tổ chức Đảng có mặt còn yếu kém theo tinh thần Nghị quyết 15-NQ/TU của Thành ủy; thành lập mới Chi bộ quân sự xã; tổ chức thành công đại hội chi bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2022-2025 và 2025-2027. Hàng năm, trên 80% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ; trên 90% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ. Việc sắp xếp các chức danh không chuyên trách được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Sinh hoạt chi bộ nền nếp; triển khai hiệu quả mô hình “Chi bộ bốn tốt” và các phần mềm hỗ trợ quản lý đảng viên.

Công tác cán bộ được quan tâm; thường xuyên rà soát, đánh giá chất lượng cán bộ theo hướng gắn trách nhiệm cá nhân với kết quả công việc, làm cơ sở quy hoạch, sử dụng cán bộ. Thực hiện tốt công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và quy hoạch cấp ủy, các chức danh lãnh đạo chủ chốt nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 theo quy định. Hàng năm, đa số cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy, Quận ủy quản lý và cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn hoàn thành tốt nhiệm vụ. Thực hiện tốt công tác đảng viên, quản lý hồ sơ đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ; trong nhiệm kỳ, kết nạp 233 đảng viên mới (*vượt chỉ tiêu Đại hội*).

Công tác dân vận của Đảng được quan tâm, hiệu quả được nâng lên. Cấp ủy, chính quyền chú trọng nâng cao hiệu quả công tác dân vận, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, triển khai nghiêm túc Quy chế dân chủ ở cơ sở, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở. Phong trào “Dân vận khéo” được đẩy mạnh, góp phần giải phóng mặt bằng, giữ vững an ninh trật tự. Công tác dân vận của chính quyền, lực lượng vũ trang được thực hiện nền nếp; hàng năm tổ chức tốt các hội nghị tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu với MTTQ, các đoàn thể và Nhân dân, qua đó kịp thời giải đáp các ý kiến, kiến nghị của Nhân dân, củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng, chính quyền. Công tác tín ngưỡng, tôn giáo được quan tâm, phát huy vai trò người có uy tín, chức sắc trong vận động xã hội.

Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng được thực hiện nghiêm túc. Đảng ủy, UBKT Đảng ủy chủ động xây dựng và thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm; đã tổ chức 133 cuộc kiểm tra,

¹ Tổ chức sưu tầm, biên soạn, bổ sung, tái bản cuốn Lịch sử cách mạng của 05 đảng bộ và nhân dân xã, thị trấn (*Chức Sơn, Đại Yên, Phụng Châu, Ngọc Hòa, Thụy Hương*).

giám sát đối với các tổ chức đảng về thực hiện chỉ thị, nghị quyết, nhiệm vụ đảng viên, công tác thu nộp, sử dụng đảng phí; xem xét, thi hành kỷ luật đối với 124 đảng viên vi phạm. Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận, xử lý, giải quyết đúng quy định. Qua kiểm tra, kỷ cương, kỷ luật của Đảng được tăng cường, tinh thần trách nhiệm của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên được nâng lên, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Quán triệt, triển khai nghiêm túc các chủ trương, văn bản chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; triển khai thực hiện tốt Chương trình về “*Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025*”. Chỉ đạo thực hiện thu, chi ngân sách, mua sắm tài sản công, quản lý đầu tư công, kê khai tài sản thu nhập theo quy định của pháp luật. Chủ động nắm bắt tình hình nội bộ, dân cư, tôn giáo; xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở, đảm bảo an ninh trật tự. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện đúng quy định theo Luật tiếp công dân, Quy định số 11-QĐ/TW của Bộ Chính trị, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương.

Phương thức lãnh đạo của cấp ủy Đảng tiếp tục được đổi mới, phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng trên các lĩnh vực. Đảng ủy xây dựng, thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc; duy trì nền nếp sinh hoạt cấp ủy; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Phương thức lãnh đạo tiếp tục được đổi mới theo hướng chủ động, sâu sát, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; phát huy vai trò người đứng đầu trong chỉ đạo các nhiệm vụ; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân nhất là nhiệm vụ mới, khó như chuyển đổi số, phòng chống dịch bệnh, khắc phục thiên tai. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch khắc phục sau kiểm điểm hằng năm; tăng cường đối thoại, giải quyết hiệu quả các vấn đề dân sinh bức xúc. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng, ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, hoạt động.

1.2. Công tác xây dựng chính quyền

Công tác xây dựng chính quyền được quan tâm, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của UBND. Kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được tăng cường. Các xã, phường, thị trấn đã thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của cấp trên trong sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đảm bảo đúng lộ trình và yêu cầu đề ra.

Công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: Cải cách hành chính được tập trung chỉ đạo quyết liệt, nhất là cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”. Công tác kiểm tra công vụ được duy trì thường xuyên, kịp thời chấn chỉnh hạn chế, xử lý sai phạm. Ý thức, trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức có chuyển biến rõ nét; tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng và trước hạn

đạt trên 99%; chỉ số hài lòng của người dân tăng qua các năm.

Chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND được nâng lên, có nhiều đổi mới: Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Hoạt động của HĐND xã, thị trấn có nhiều đổi mới, thực chất hơn. Trong nhiệm kỳ, tổ chức 97 kỳ họp, gồm 68 kỳ họp thường lệ, 29 kỳ họp chuyên đề; chất lượng chất vấn, trả lời chất vấn được nâng cao, bám sát các vấn đề cử tri quan tâm. Tổ chức 52 cuộc giám sát đối với UBND, các ngành về các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội... Công tác tiếp xúc cử tri được thực hiện đúng quy định, góp phần phản ánh, giải quyết kịp thời kiến nghị của Nhân dân. Trách nhiệm và hiệu quả hoạt động của đại biểu HĐND ngày càng được nâng cao.

Quản lý, điều hành của UBND ngày càng sâu sát, quyết liệt, hiệu lực, hiệu quả được nâng cao: UBND chỉ đạo, điều hành sâu sát, quyết liệt với phương châm “*Rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm, rõ hiệu quả*”. Duy trì nền nếp giao ban định kỳ, tăng cường kiểm tra, đôn đốc cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ. Tập trung chỉ đạo các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng, trọng tâm vào các lĩnh vực: quản lý đất đai, trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường, thu ngân sách, xây dựng nông thôn mới, phòng chống dịch bệnh, chuyển đổi số... Các phong trào thi đua yêu nước được phát động sâu rộng, góp phần thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của địa phương.

Tập trung triển khai nghiêm túc nhiệm vụ sắp xếp đơn vị hành chính. Chủ động tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, tỷ lệ đồng thuận của người dân trên 97%; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, cơ sở vật chất, hồ sơ địa giới hành chính... việc sáp nhập được thực hiện đúng quy định, tiến độ, giữ vững ổn định chính trị, trật tự xã hội và không làm gián đoạn hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền địa phương.

1.3. Hoạt động của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng

Hoạt động của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng tiếp tục được củng cố, phát huy tốt vai trò nòng cốt trong công tác vận động, tập hợp, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp Nhân dân, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng được chú trọng. Nội dung, phương thức hoạt động đổi mới theo hướng thiết thực, hiệu quả, bám sát cơ sở, địa bàn dân cư; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý hội viên, tuyên truyền và tổ chức hoạt động. Chủ động nắm bắt, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của Nhân dân tới cấp ủy, chính quyền; tích cực vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động. Hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền được tăng cường; thực hiện tốt bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân, nhiều hoạt động được triển khai như: hỗ trợ sản xuất, chuyển giao công nghệ, liên kết tiêu thụ sản phẩm, phát triển kinh tế hộ gia đình; vay vốn, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm.... Tổ chức thành công đại hội nhiệm kỳ của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng theo quy định; kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng

cán bộ, tiếp tục khẳng định vai trò, vị thế trong hệ thống chính trị.

2. Về phát triển kinh tế, khoa học công nghệ

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế là trọng tâm, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, tăng tỷ trọng các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại, dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu nội ngành; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao chất lượng, năng lực cạnh tranh và năng suất lao động. Toàn phường có trên 1.000 doanh nghiệp đang tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh; tổng thu nhập đạt khoảng 7.420 tỷ đồng, tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm bình quân hàng năm đạt 8,2%; năm 2025, ước thu nhập bình quân đầu người đạt 91,15 triệu đồng/người/năm. Hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư đồng bộ, môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, thu hút đầu tư vào địa bàn, tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế.

2.1. Về phát triển kinh tế

Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng cơ bản giữ vai trò chủ đạo.

Trên địa bàn có 01 phân khu công nghiệp Phú Nghĩa (khoảng 8,5ha); 05 cụm công nghiệp (*Biên Giang, Ngọc Hòa, Ngọc Sơn, Phụng Châu, Đại Yên, tổng diện tích 67,22 ha*), với 84 doanh nghiệp hoạt động², thu hút hơn 14.600 lao động, tổng doanh thu khoảng 4.600 tỷ đồng. Tiểu thủ công nghiệp tiếp tục phát triển với trên 350 doanh nghiệp; duy trì, phát triển 05 làng nghề truyền thống như: mây tre đan, điêu khắc đá, mộc, ... Xây dựng cơ bản được quan tâm đầu tư từ nhiều nguồn lực, đặc biệt là ngân sách cấp trên và xã hội hóa. Nhiều công trình quan trọng như: đường giao thông, nghĩa trang liệt sĩ, nhà văn hóa, trường học, trạm y tế,... được xây dựng, góp phần thay đổi diện mạo địa phương, phục vụ tốt đời sống Nhân dân.

Thương mại, dịch vụ phát triển mạnh; bước đầu khai thác tiềm năng du lịch. Thương mại, dịch vụ phát triển mạnh, với trên 562 doanh nghiệp, 3.600 hộ kinh doanh cá thể. Các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển thương mại điện tử. Hạ tầng thương mại từng bước được cải thiện³, trong đó, Chúc Sơn là trung tâm hành chính - kinh tế truyền thống, có nhiều chợ đầu mối, cửa hàng, dịch vụ vận tải, ngân hàng, viễn thông,... đáp ứng tốt nhu cầu của Nhân dân. Công tác quản lý, kiểm soát thị trường được thực hiện hiệu quả. Hoạt động du lịch được quan tâm; du lịch tâm linh (*chùa Trầm, chùa Trầm Gian, các lễ hội truyền thống*) được quản lý chặt chẽ, thu hút khoảng 2,5 vạn khách/năm.

Sản xuất nông nghiệp phát triển theo chiều sâu. Nông nghiệp - thủy sản tiếp tục được quan tâm chỉ đạo với các giải pháp triển khai đồng bộ. Tập trung xây dựng nông thôn mới nâng cao ở các xã, có 3 xã đạt nông thôn mới nâng cao⁴. Cơ

² Với các ngành nghề như sản xuất vật liệu xây dựng, cơ khí, sản phẩm nhựa, may mặc, ngành hàng thủ công mỹ nghệ, chế biến nông lâm sản, ...

³ Trên địa bàn phường có 02 siêu thị cấp 2, có 03 chợ (01 chợ hạng 2, 02 chợ hạng 3); 07 cửa hàng xăng dầu; 03 điểm giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.

⁴ Có 03 xã đạt chuẩn NTM nâng cao gồm: xã Ngọc Hòa, Thụy Hương và Đại Yên, 02 xã đang phấn đấu đạt chuẩn NTM nâng cao gồm: xã Phụng Châu và Tiên Phương.

cầu cây trồng chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng các giống chất lượng cao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả và thu nhập trên đơn vị diện tích⁵. Chăn nuôi phát triển ổn định, công tác phòng chống dịch bệnh được thực hiện hiệu quả⁶. Tập trung thúc đẩy phát triển chuỗi liên kết trong sản xuất, sơ chế, chế biến và tiêu thụ sản phẩm như: chuỗi sản xuất và tiêu thụ rau của HTX rau quả sạch Chúc Sơn; chuỗi trứng gà của Công ty CP Tiên Viên... Nhiều mô hình ứng dụng công nghệ cao được triển khai hiệu quả như: thụ tinh nhân tạo trong chăn nuôi gà (Tiên Viên), trồng rau nhà màng, nhà lưới, tưới tiết kiệm (HTX Chúc Sơn), trồng hoa lan (Thụy Hương)... góp phần nâng cao giá trị và phát triển nông nghiệp bền vững.

2.2. Công tác quản lý tài chính, kế hoạch - đầu tư; việc huy động các nguồn lực xã hội, phát triển các thành phần kinh tế, loại hình doanh nghiệp

Công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước được thực hiện theo quy định pháp luật, đảm bảo tính chủ động, linh hoạt; trong đó ưu tiên bố trí kịp thời cho các nhiệm vụ cấp bách như phòng chống thiên tai, dịch bệnh, đảm bảo an sinh xã hội. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn⁷, năm 2024 đạt 13,823 tỷ đồng; tổng chi ngân sách xã, phường, thị trấn⁸, năm 2024 đạt 111,161 tỷ đồng. Tranh thủ tối đa nguồn vốn Thành phố, quận, huyện hỗ trợ cho đầu tư phát triển, đặc biệt là các công trình hạ tầng trọng điểm như dự án Quốc lộ 6 đoạn BaLa - Xuân Mai, ... các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án hạ tầng kỹ thuật khung phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Chủ động huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội; đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư, mở rộng liên kết, hợp tác phát triển kinh tế. Tập trung huy động nguồn lực ngoài ngân sách cho các chương trình trọng điểm, nhất là chương trình xây dựng nông thôn mới (tại Đại Yên, Ngọc Hòa, Phụng Châu, Thụy Hương, Tiên Phương). Đẩy mạnh quản lý đất đai, đấu giá quyền sử dụng đất, khai thác hiệu quả nguồn thu từ đất⁹.

Khuyến khích, hỗ trợ phát triển các thành phần kinh tế, loại hình doanh nghiệp với quy mô, lĩnh vực đa dạng. Toàn phường hiện có trên 1000 doanh nghiệp đang hoạt động thuộc lĩnh vực công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ và nông nghiệp; cùng nhiều hợp tác xã và cơ sở sản xuất cá thể. Các thành phần kinh tế, loại hình doanh nghiệp đã và đang góp phần quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, nâng cao thu nhập, đảm bảo an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững.

2.3. Kết quả xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng kinh tế - xã hội

⁵ Diện tích gieo trồng bình quân hằng năm đạt 1.852 ha/2.021 ha; năng suất lúa bình quân khoảng 65 tạ/ha; sản lượng lương thực hằng năm đạt khoảng 21.320 tấn, bình quân 267 kg/người/năm. Giá trị thu nhập trên 01 đơn vị diện tích đạt 242,6 triệu đồng/ha/năm, trồng hoa cây cảnh đạt 600 triệu đồng/ha/năm.

⁶ Tổng đàn trâu, bò, dê có 1.397 con; đàn lợn 29.702 con; gia cầm 1.1581.330 con, phân bố tại 94 trang trại và nhiều hộ chăn nuôi nhỏ lẻ; diện tích nuôi trồng thủy sản là 350,62ha.

⁷ Ước thực hiện giai đoạn 2020-2025, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt khoảng 90,910 tỷ đồng;

⁸ Ước thực hiện giai đoạn 2020-2025, tổng chi ngân sách xã, phường, thị trấn khoảng 642,219 tỷ đồng

⁹ Ước kết quả đấu giá quyền sử dụng đất giai đoạn 2020 - 2025 tại các xã, phường, thị trấn khoảng 175 tỷ đồng.

Huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng kinh tế - xã hội; ưu tiên cho các lĩnh vực thiết yếu như giao thông, giáo dục, y tế, văn hóa, di tích - lịch sử. Giai đoạn 2020-2025, toàn địa bàn đã và đang triển khai đầu tư xây dựng 216 dự án, với tổng mức đầu tư khoảng 6.691,965 tỷ đồng; nhiều công trình trọng điểm trên các lĩnh vực đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, tạo động lực phát triển và diện mạo mới cho đô thị, nông thôn. Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được tập trung chỉ đạo, đảm bảo công khai, dân chủ, đúng quy định.

2.4. Về đẩy mạnh khoa học công nghệ, chuyển đổi số

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trên các lĩnh vực, góp phần nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và chất lượng đời sống Nhân dân. Tích cực hỗ trợ người dân, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất, kinh doanh; nhiều mô hình ứng dụng khoa học công nghệ trong nông nghiệp mang lại hiệu quả rõ nét, có khả năng nhân rộng¹⁰.... Nhờ ứng dụng công nghệ, toàn địa bàn hiện có 11 chủ thể với 63 sản phẩm OCOP¹¹. Tại các làng nghề, nhiều cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp đã đổi mới máy móc, thiết bị hiện đại, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm và bảo vệ môi trường¹².

Việc triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 30/12/2022 của Thành ủy về chuyển đổi số và Đề án 06 của Chính phủ được thực hiện nghiêm túc, bước đầu đạt kết quả tích cực. Hạ tầng số từng bước được đầu tư, hoàn thiện⁽¹³⁾; dịch vụ công trực tuyến được đẩy mạnh. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, quản lý của chính quyền ngày càng hiệu quả với các mô hình tiêu biểu như: Ứng dụng “Công dân Thủ đô số - iHanoi”, hồ sơ sức khỏe điện tử, cấp phiếu lý lịch tư pháp qua VNeID, giải pháp QR động tại bộ phận Một cửa... Công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận và sử dụng các nền tảng số như dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử, y tế số, giáo dục số, thương mại điện tử... được chú trọng, từng bước hình thành công dân số, xã hội số, kinh tế số¹⁴, chính quyền số, hướng tới hoàn thiện kết nối số⁽¹⁵⁾ đồng bộ, hiệu quả.

¹⁰ Như: mô hình thụ tinh nhân tạo trong chăn nuôi gà của Công ty Cổ phần Tiên Viên; mô hình sản xuất rau trong nhà màng, nhà lưới, ứng dụng trạm cảnh báo thời tiết iMetos và cụm công nghệ eGap, phần mềm ghi chép nhật ký sản xuất bằng ứng dụng Facefarm của hợp tác xã rau quả sạch Chúc Sơn; mô hình điều khiển nhiệt độ tự động và tưới phun tự động trong sản xuất hoa lan hồ điệp tại xã Thụy Hương...

¹¹ Trong đó có 24 sản phẩm 4 sao, 39 sản phẩm 3 sao.

¹² Máy công nghệ cao trong sản xuất đồ gỗ (tự động hóa đục các sản phẩm bằng gỗ,...), 100% cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng máy tạo bóng, máy cắt, khoan, sấy, máy uốn các sản phẩm gỗ, với công nghệ tiên tiến, hiện đại....

¹³ 100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính; 100% nhà văn hóa thôn, tổ dân phố được lắp đặt Wifi miễn phí; lắp đặt camera giám sát bằng nguồn xã hội hóa; cấp chữ ký số chuyên dùng cho tổ chức, cá nhân đạt 100%.

¹⁴ Mô hình “Thanh toán không dùng tiền mặt”; ứng dụng mã QR truy xuất nguồn gốc sản phẩm OCOP; các sản phẩm OCOP được hỗ trợ tem nhãn, kiểm soát nguồn gốc và được quảng bá, giới thiệu trên các sàn thương mại điện tử và trên các mạng xã hội; triển khai có hiệu quả mô hình chợ thông minh, mô hình tuyến phố không dùng tiền mặt tại thị trấn Chúc Sơn; có 92 % hộ kinh doanh cá thể đăng ký và tạo tài khoản trên ứng dụng Etax mobile

¹⁵ Các xã, thị trấn có hệ thống cáp quang băng rộng và được phủ cập dịch vụ mạng di động 4G; 81% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh; 100% cơ sở trường học và 98,25% hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng; 55% dân số trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử; 95% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử; 100% các cơ sở giáo dục từ TH đến THCS hoàn thiện mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số; hỗ trợ người dân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn điện thoại 4G; 62% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh cài đặt và sử

3. Công tác quy hoạch, quản lý đô thị, tài nguyên, bảo vệ môi trường

3.1. Kết quả xây dựng và thực hiện các quy hoạch

Phối hợp hoàn thành việc rà soát, điều chỉnh các quy hoạch chung xây dựng xã, phường, thị trấn; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các đồ án quy hoạch chi tiết khu trung tâm xã, thị trấn và các điểm dân cư nông thôn tỷ lệ 1/500. Công tác quản lý và thực hiện theo quy hoạch được thực hiện nghiêm túc; các dự án đầu tư cơ bản tuân thủ quy hoạch được duyệt, góp phần mở rộng không gian đô thị, định hình hướng phát triển, tạo nền tảng thu hút đầu tư và phát triển bền vững.

3.2. Công tác quản lý, phát triển đô thị, trật tự xây dựng, bảo đảm an toàn giao thông

Công tác quản lý và phát triển đô thị được triển khai theo quy hoạch được duyệt, bảo đảm đồng bộ, gắn với nâng cao chất lượng sống của người dân. Các xã, phường, thị trấn chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng duy tu, bảo trì hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị như đường giao thông, chiếu sáng công cộng, thoát nước, công trình ngầm; đồng thời nâng cao chất lượng dịch vụ đô thị, kịp thời giải quyết các vấn đề dân sinh bức xúc và bảo vệ môi trường. Trên địa bàn hiện có 04 trạm cấp nước tập trung; 01 nhà máy xử lý nước thải cụm công nghiệp Biên Giang; tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

Công tác quản lý trật tự xây dựng được tăng cường, các trường hợp vi phạm được phát hiện, xử lý kịp thời theo quy định pháp luật. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật và triển khai các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, góp phần nâng cao ý thức chấp hành và bảo đảm an toàn cho người dân. Hệ thống vận tải hành khách công cộng cơ bản đáp ứng nhu cầu của Nhân dân¹⁶.

3.3. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường

Công tác quản lý đất đai được tăng cường, thực hiện nghiêm theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; các trường hợp lấn chiếm, sử dụng đất sai mục đích được kịp thời phát hiện, xử lý. Hằng năm, các đơn vị chủ động rà soát, đề nghị phê duyệt kế hoạch sử dụng đất. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tiếp tục được đẩy mạnh, tỷ lệ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở lần đầu đạt 94,61%; cấp đổi, cấp lại đất nông nghiệp sau dồn điền đổi thửa đạt 96,51%. Đăng ký đất đai cho 51/71 cơ sở tín ngưỡng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 20/71 cơ sở tín ngưỡng. Tăng cường tuyên truyền, kiểm tra, xử lý vi phạm môi trường; triển khai mô hình phân loại rác tại nguồn tại Ngọc Hòa, Thụy Hương, Đại Yên. Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt khu vực đô thị và nông thôn đạt 95%. Chủ động thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong mùa mưa lũ.

4. Về phát triển văn hóa, xã hội, con người

4.1. Về phát triển văn hóa, xây dựng gia đình, xây dựng người Chương

dụng ứng dụng iHanoi; 87,2% dân số trưởng thành cài đặt, kích hoạt mức 1, 2 tài khoản định danh điện tử VneID.

¹⁶ Trên địa bàn có 01 bến xe khách Chúc Sơn; hệ thống vận tải hành khách công cộng gồm 07 tuyến xe buýt có điểm đầu - cuối, 03 tuyến xe buýt đi qua, với tổng số 48 điểm dừng và nhà chờ, cơ bản đáp ứng nhu cầu của Nhân dân.

Mỹ thanh lịch, văn minh

Công tác phát triển văn hóa, xây dựng môi trường văn hóa, xây dựng gia đình và bồi đắp giá trị con người được triển khai toàn diện; các mục tiêu xây dựng người Chương Mỹ - Hà Nội thanh lịch, văn minh, nâng cao đời sống tinh thần Nhân dân đạt kết quả tích cực.

Việc bảo tồn, phát huy giá trị di tích văn hóa, lịch sử được quan tâm; nhiều di tích được tu bổ, tôn tạo, tiêu biểu là di tích quốc gia chùa Trầm, chùa Trăm Gian. Phối hợp tổ chức thành công hội thảo khoa học “*Bảo tồn và phát huy giá trị cụm di tích quốc gia chùa Trầm, chùa Trăm Gian*”, qua đó khẳng định giá trị lịch sử, văn hóa và tạo tiền đề phát triển du lịch văn hóa. Các di sản văn hóa phi vật thể, lễ hội truyền thống được duy trì, phát huy hiệu quả, gắn với phát triển dịch vụ và trải nghiệm văn hóa. Một số sản phẩm ẩm thực đặc trưng như nem Phụng Châu, trứng gà thảo dược... từng bước xây dựng được thương hiệu, phát triển theo chuỗi giá trị ẩm thực văn hóa - du lịch - thương mại. Các hoạt động dịch vụ văn hóa phong phú, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của Nhân dân, góp phần hình thành và phát triển công nghiệp văn hóa tại địa phương.

Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, thể dục thể thao quần chúng được đẩy mạnh, góp phần xây dựng nếp sống văn hóa lành mạnh. Công tác tuyên truyền, quản lý hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa được tăng cường; hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao được đầu tư nâng cấp, sửa chữa, xây mới, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân. Các chỉ tiêu về đời sống văn hóa cơ sở cơ bản đạt và vượt kế hoạch⁽¹⁷⁾; nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội có chuyển biến tích cực⁽¹⁸⁾; thực hiện tốt công tác phòng chống bạo lực gia đình; 100% thôn, tổ dân phố rà soát, sửa đổi và thực hiện hương ước, quy ước theo đúng quy định.

4.2. Công tác giáo dục - đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Công tác giáo dục - đào tạo được quan tâm chỉ đạo toàn diện; các phong trào thi đua, đổi mới phương pháp dạy - học được triển khai hiệu quả; quy mô giáo dục phát triển hợp lý, chất lượng giáo dục toàn diện ngày càng nâng cao. Chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn chuyển biến tích cực. Công tác phổ cập giáo dục được duy trì vững chắc ở các cấp; hàng năm 100% trẻ 5 tuổi ra lớp, 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1, 100% học sinh hoàn thành tiểu học vào lớp 6; tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THCS đạt 100%, trên 95% học sinh lớp 9 đỗ vào THPT công lập. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tiếp tục được bồi dưỡng nâng cao trình độ, 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn. Công tác đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được quan tâm; tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 84% (21/25 trường). Phong trào khuyến học, khuyến tài, xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh.

Công tác đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực được chú trọng;

¹⁷ Đến hết năm 2025: Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hoá”, đạt 93,6% (vượt chỉ tiêu); tỷ lệ thôn được công nhận và giữ vững danh hiệu “Thôn văn hoá” đạt 100% (vượt chỉ tiêu); tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu “Tổ dân phố văn hoá” đạt 97,22% (đạt chỉ tiêu).

¹⁸ Tỷ lệ đám cưới văn minh, đạt 98,5%; đám tang văn minh đạt 99% (tỷ lệ hoá táng, đạt 52,5%)

tích cực thu hút lao động có tay nghề, lao động qua đào tạo vào làm tại các doanh nghiệp trong khu, cụm công nghiệp. Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn, đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp và thị trường lao động tại địa phương.

4.3. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác dân số

Bổ trí đầu tư xây dựng mới, sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Trạm y tế xã đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Chất lượng khám chữa bệnh được nâng cao; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong khám, chữa bệnh, giám sát dịch và y tế dự phòng; thiết lập hồ sơ quản lý sức khỏe đạt 96%; tỷ lệ tiêm chủng mở rộng bình quân hàng năm đạt từ 99,5% trở lên; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng là 6,2%; đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã. Chủ động triển khai hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh với phương châm “4 tại chỗ”.

Công tác dân số, gia đình, trẻ em được quan tâm chỉ đạo; tỷ suất sinh thô giảm còn 10,18 ‰ (giảm 5,88‰ so với đầu nhiệm kỳ); tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên giảm còn 10,1% (giảm 0,4 ‰ so với đầu nhiệm kỳ). Tổ chức các hoạt động truyền thông, tư vấn, chăm sóc sức khỏe và triển khai các mô hình¹⁹. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tệ nạn xã hội.

4.4. Về bảo đảm an sinh xã hội

Công tác an sinh xã hội, phúc lợi xã hội được triển khai thực hiện tốt; chế độ, chính sách, các hoạt động chăm sóc đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời, thường xuyên. Chương trình giảm nghèo thực hiện hiệu quả; đến hết năm 2024, địa bàn không còn hộ nghèo (*vượt chỉ tiêu Đại hội*); tỷ lệ hộ cận nghèo năm 2025 ước còn dưới 1%. Công tác giải quyết việc làm được chú trọng, nhất là sau đại dịch Covid-19; bình quân hàng năm giải quyết việc làm cho gần 1000 lao động. Đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai các giải pháp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 95,12%; tỷ lệ lao động tham gia BHXH bắt buộc đạt 46,45%, bảo hiểm thất nghiệp đạt 44,5%; BHXH tự nguyện đạt 3,38% lực lượng lao động trong độ tuổi.

5. Về bảo đảm quốc phòng, an ninh; công tác đối ngoại

Công tác quốc phòng, an ninh được triển khai đồng bộ, hiệu quả, hoàn thành cơ bản các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình số 09-CTr/TU của Thành ủy. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững mạnh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống. Lực lượng vũ trang địa phương giữ vững vai trò nòng cốt, xung kích trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhất là phòng chống dịch bệnh, thiên tai.

5.1. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương

Được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, kịp thời kiện toàn cán bộ Ban chỉ huy

¹⁹ Bao gồm: truyền thông tư vấn, vận động về lợi ích các phương tiện tránh thai, xã hội hoá phương tiện tránh thai và dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình; tổ chức hội nghị tọa đàm tìm giải pháp hoàn thành các chỉ tiêu công tác Dân số; khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi; truyền thông tư vấn nói chuyện chuyên đề về sàng lọc trước sinh và sơ sinh, sàng lọc khiếm thính, phòng chống bệnh tay - chân - miệng; truyền thông tư vấn nâng cao thể lực, tầm vóc; triển khai các mô hình nâng cao chất lượng dân số như: mô hình người cao tuổi, mô hình chăm sóc sức khỏe thanh niên và vị thành niên, mô hình tiền hôn nhân...

quân sự; tổ chức biên chế dân quân, dự bị động viên, tổ chức huấn luyện, luyện tập chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu; tổ chức thành công cuộc diễn tập chiến đấu xã, thị trấn trong khu vực phòng thủ. Duy trì trực sẵn sàng chiến đấu, tham gia phòng chống dịch Covid-19, phòng chống, khắc phục hậu quả mưa bão. Chủ động nắm chắc tình hình, phối hợp xử lý hiệu quả các tình huống, giữ vững an ninh, trật tự địa bàn. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, trong 05 năm, giao 241 tân binh, đạt 100% chỉ tiêu. Tổ chức hiệu quả các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh; tham gia hội thi, hội thao đạt thành tích cao. Phối hợp thực hiện giải quyết chế độ chính sách cho các đối tượng theo đúng quy định.

5.2. Công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội

Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; chủ động nắm chắc tình hình, không để xảy ra điểm nóng về an ninh trật tự, đảm bảo an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, lễ hội. Tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm, giữ vững an ninh tôn giáo, an ninh nội bộ, an ninh nông thôn. Thành lập lực lượng bảo vệ an ninh trật tự ở các thôn; xây dựng, nhân rộng các mô hình tự quản (*phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, cháy, chữa cháy*), lắp đặt hệ thống camera an ninh. Thực hiện đúng tiến độ các nhiệm vụ về cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân. Công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị được tăng cường, góp phần tạo môi trường sống an toàn, ổn định cho Nhân dân.

5.3. Công tác đối ngoại

Chú trọng tuyên truyền chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước và đối ngoại Nhân dân; thực hiện tốt công tác lễ tân đối ngoại phục vụ các sự kiện quan trọng. Đẩy mạnh quảng bá hình ảnh quê hương, con người Chương Mỹ; tăng cường xúc tiến đầu tư, thương mại, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Ưu điểm và nguyên nhân

1.1. Ưu điểm

Đảng bộ các xã, phường, thị trấn đã phát huy tinh thần đoàn kết, bản lĩnh, trách nhiệm, vận dụng linh hoạt các chủ trương của Trung ương, Thành phố, Quận, Huyện vào thực tiễn. Với quyết tâm chính trị cao, các Đảng bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả nghị quyết Đại hội, các nhiệm vụ trọng tâm và khâu đột phá, tạo chuyển biến toàn diện trên các lĩnh vực. Nhiều chỉ tiêu nghị quyết cơ bản hoàn thành và vượt mức, một số hoàn thành sớm 1-2 năm.

Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị được chú trọng; phương thức lãnh đạo của cấp ủy có đổi mới; năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên. Chính quyền hoạt động hiệu quả; Mặt trận và các đoàn thể phát huy vai trò trong tuyên truyền, vận động Nhân dân, giám sát, phản biện xã hội. Niềm tin của Nhân dân với Đảng, chính quyền được củng cố.

Kinh tế phát triển ổn định, đạt tốc độ tăng trưởng 8,2%; cơ cấu kinh tế

chuyển dịch tích cực, gắn với phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Thu ngân sách đạt chỉ tiêu; hạ tầng được đầu tư, diện mạo đô thị, nông thôn đổi mới. Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; chất lượng giáo dục, y tế, đời sống Nhân dân được nâng lên; không còn hộ nghèo. Quốc phòng - an ninh được giữ vững.

Các khâu đột phá được tập trung thực hiện quyết liệt: xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội, chỉnh trang đô thị, xây dựng nông thôn mới nâng cao, cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng môi trường văn hóa, nếp sống văn minh, con người Chương Mỹ thanh lịch, trách nhiệm. Kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm và ý thức phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu có chuyển biến tích cực, rõ nét.

Những kết quả đạt được là nền tảng quan trọng để Đảng bộ phường Chương Mỹ tiếp tục thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030, tạo đột phá trong kỷ nguyên mới.

1.2. Nguyên nhân

Thường xuyên nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, toàn diện của Thành phố, của Huyện ủy, HĐND, UBND quận Hà Đông, huyện Chương Mỹ; sự phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của các cơ quan chuyên môn, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp huyện.

Cấp ủy, chính quyền cơ sở phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo, bám sát thực tiễn, nắm bắt thời cơ, khai thác tiềm năng, lợi thế địa phương; huy động tốt các nguồn lực xã hội, phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và Nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ.

Phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy được đổi mới, sâu sát, toàn diện; chính quyền điều hành linh hoạt, quyết liệt, chú trọng kiểm tra, giám sát, kịp thời giải quyết những vấn đề khó, mới, phát sinh từ cơ sở.

Phát huy vai trò, trách nhiệm, tinh thần gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên; phát huy dân chủ, lắng nghe và tiếp thu ý kiến của Nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong triển khai các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

2. Hạn chế và nguyên nhân

2.1. Hạn chế

Một số cấp ủy, chi bộ cơ sở năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu còn hạn chế; nội dung sinh hoạt chi bộ chậm đổi mới. Một số cán bộ, đảng viên thiếu tinh thần nêu gương; việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở một số nơi chưa đi vào thực chất. Công tác kiểm tra, giám sát của một số cấp ủy, UBKT còn thụ động, chưa kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm. Phối hợp giữa Mặt trận, các đoàn thể với chính quyền cơ sở có lúc thiếu chặt chẽ, hiệu quả chưa cao.

Kinh tế phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, chưa có bước đột phá rõ nét. Một số sản phẩm của địa phương giá trị còn thấp, sức cạnh tranh chưa cao, thị trường tiêu thụ chưa bền vững. Phát triển làng nghề, ngành nghề truyền thống gặp khó khăn. Ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong sản xuất, kinh

doanh còn chậm; hạ tầng thương mại - dịch vụ thiếu đồng bộ.

Việc phát hiện, ngăn chặn, thiết lập hồ sơ vi phạm trong lĩnh vực đất đai, trật tự xây dựng chưa kịp thời, thiếu quyết liệt, không xử lý triệt để. Một số cá nhân có chức trách nhiệm vụ có biểu hiện thiếu trách nhiệm, buông lỏng, thậm chí câu kết, bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm, dẫn đến vẫn có vi phạm mới phát sinh nhưng không được phát hiện, lập hồ sơ để xử lý theo quy định của pháp luật. Tiến độ giải phóng mặt bằng, đấu giá đất, đầu tư công một số nơi chưa đáp ứng yêu cầu. Việc xử lý nước thải sinh hoạt, làng nghề, rác thải còn hạn chế. Hạ tầng kỹ thuật, nhất là hệ thống thoát nước, chiếu sáng, giao thông một số khu vực thiếu đồng bộ.

Một số chỉ tiêu giáo dục, y tế, an sinh xã hội chưa bền vững; chất lượng giáo dục mũi nhọn, hoạt động văn hóa - thể thao chưa đồng đều giữa các địa bàn. Một bộ phận người dân chưa tích cực giữ gìn môi trường sống, nếp sống văn minh đô thị. Cải cách hành chính, chuyển đổi số ở một số bộ phận còn chậm; tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của một số cán bộ, công chức chưa cao. Việc giải quyết khiếu nại, kiến nghị của công dân một số nơi còn chậm, chưa dứt điểm.

Một số mô hình tự quản về an ninh trật tự hiệu quả chưa cao, duy trì chưa thường xuyên. Tình trạng vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội, vi phạm trật tự an toàn giao thông vẫn còn xảy ra.

2.2. Nguyên nhân

** Nguyên nhân khách quan:*

Bối cảnh thế giới, khu vực diễn biến phức tạp, khó lường; tác động kéo dài của đại dịch Covid-19, thiên tai, biến đổi khí hậu, giá cả nguyên vật liệu tăng cao gây ảnh hưởng đến sản xuất, đầu tư và đời sống Nhân dân.

Một số cơ chế, chính sách pháp luật còn bất cập, chồng chéo, thiếu đồng bộ, chưa phù hợp thực tiễn ở cơ sở, gây khó khăn cho công tác quản lý, điều hành.

Hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng kinh tế - xã hội của địa phương còn thiếu; nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển.

Tác động của mặt trái kinh tế thị trường, sự phát triển nhanh của công nghệ thông tin, mạng xã hội làm nảy sinh nhiều vấn đề mới, phức tạp, nhất là trong quản lý xã hội, đảm bảo an ninh trật tự.

** Nguyên nhân chủ quan:*

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của một số cấp ủy, chính quyền cơ sở còn hạn chế, thiếu quyết liệt, chưa thực sự sâu sát cơ sở; chưa kịp thời phát hiện và giải quyết những vấn đề mới phát sinh.

Một số cấp ủy chưa chủ động trong đổi mới phương thức lãnh đạo, chưa thực sự coi trọng công tác kiểm tra, giám sát; chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu.

Trình độ, năng lực, tinh thần trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế; vẫn còn biểu hiện đùn đẩy, né tránh, sợ trách nhiệm; tác phong, lề lối làm việc chậm đổi mới, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Sự phối hợp giữa các bộ phận, ban ngành, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện nhiệm vụ có mặt còn thiếu chặt chẽ, chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị.

Việc tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ sau khi ban hành nghị quyết, kế hoạch còn hình thức; thiếu kiểm tra, đôn đốc thường xuyên, dẫn đến hiệu quả chưa cao.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, Phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện, sâu sát của cấp ủy Đảng. Thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo, sâu sát cơ sở, bám sát thực tiễn, phát huy tinh thần trách nhiệm, nêu gương của người đứng đầu; chú trọng kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý những vấn đề phát sinh.

Hai là, Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh từ cơ sở. Cùng cố tổ chức đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của chi bộ, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; phát huy vai trò của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động, giám sát và phản biện xã hội.

Ba là, Phát huy sức mạnh đoàn kết, đồng thuận trong Nhân dân. Lấy Nhân dân làm trung tâm, làm chủ thể, phát huy quyền làm chủ và trách nhiệm của Nhân dân trong giám sát, tham gia xây dựng chính quyền.

Bốn là, Tập trung thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá. Xác định rõ trọng tâm, trọng điểm, bố trí nguồn lực hợp lý, lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị.

Năm là, Nâng cao tinh thần trách nhiệm, kỷ cương hành chính, hiệu quả thực thi công vụ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có bản lĩnh, năng lực, trách nhiệm, tận tụy phục vụ Nhân dân. Tăng cường kiểm tra, giám sát công vụ, đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu.

III. KIỂM ĐIỂM CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CẤP ỦY

1. Đặc điểm tình hình

Nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng ủy các xã, phường, thị trấn có từ 11 đến 15 đồng chí; Ban Thường vụ Đảng ủy có 3 đến 5 đồng chí²⁰; cơ cấu, thành phần cơ bản đảm bảo theo quy định, có sự kế thừa và phát triển; trình độ chuyên môn, lý luận chính trị từng bước được nâng cao. Trong bối cảnh có nhiều thuận lợi đan xen khó khăn, đặc biệt là ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và triển khai các nhiệm vụ về sắp xếp đơn vị hành chính, cấp ủy các xã, phường, thị trấn đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, thống nhất, bám sát chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, Huyện ủy/Quận ủy, phát huy vai trò hạt nhân chính trị, lãnh đạo hệ thống chính trị thực hiện toàn diện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

2. Ưu điểm

2.1. Về lãnh đạo học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và cấp trên

Cấp ủy các đơn vị đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt,

²⁰ Tổng Đảng ủy các xã, phường, thị trấn có 91 đồng chí cấp ủy viên, 29 ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

triển khai nghiêm túc, kịp thời các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Thành ủy, Huyện ủy/Quận ủy đến cán bộ, đảng viên. Nội dung học tập gắn với tình hình thực tiễn, lựa chọn hình thức phù hợp, đảm bảo chất lượng. Qua đó, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong Đảng, nâng cao tinh thần trách nhiệm, vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

2.2. Về phương thức lãnh đạo, phong cách làm việc của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy

* *Về xây dựng và thực hiện quy chế làm việc:* Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng, ban hành và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khóa; thường xuyên rà soát, bổ sung, sửa đổi phù hợp với yêu cầu thực tiễn và nhiệm vụ chính trị.

* *Về công tác chỉ đạo, điều hành:* Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; phương thức lãnh đạo được đổi mới theo hướng sâu sát, cụ thể, rõ việc, rõ trách nhiệm; tập trung lãnh đạo các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá, các vấn đề mới, khó, phát sinh từ cơ sở.

* *Về rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống:* Tập thể cấp ủy, từng đồng chí cấp ủy viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu trong công việc, sinh hoạt; thực hiện nghiêm Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

* *Về khắc phục hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm:* Hằng năm, sau kiểm điểm tập thể và cá nhân, cấp ủy xây dựng kế hoạch khắc phục cụ thể, rõ nội dung, rõ thời gian, rõ người chịu trách nhiệm; kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện lệch lạc trong tư tưởng, đạo đức, lối sống, phong cách làm việc; từng bước nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành.

2.3. Về công tác đấu tranh ngăn chặn suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; gắn với học tập và làm theo Bác, phòng chống tham nhũng, lãng phí

Cấp ủy tập trung lãnh đạo thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) gắn với “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, kịp thời đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; phát huy vai trò nêu gương, ngăn ngừa các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Lãnh đạo triển khai nghiêm túc công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Chỉ đạo thực hiện đúng quy định về quản lý tài chính, ngân sách, kê khai tài sản, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản... góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, giữ vững niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền.

3. Hạn chế

Việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện một số nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Thành ủy, Huyện ủy/Quận ủy vào thực tiễn địa phương còn chậm, hiệu quả chưa cao; một số nội dung chưa thật sát với đặc điểm, tình hình của địa phương.

Phương thức lãnh đạo có mặt chưa đổi mới kịp thời; một số ít cấp ủy viên

chưa phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và nêu gương. Công tác kiểm tra, giám sát có mặt chưa toàn diện; việc phát hiện, ngăn ngừa vi phạm từ sớm, từ xa còn hạn chế. Việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm hằng năm ở một số nội dung còn chậm, chưa triệt để.

Việc triển khai học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở một số chi bộ còn hình thức, thiếu chiều sâu; công tác phòng, chống tiêu cực, lãng phí có việc chưa thực sự quyết liệt.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2025 - 2030

I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH

1. Bối cảnh chung

Những năm tới, hòa bình, hợp tác và phát triển tiếp tục là xu thế chủ đạo; cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế diễn ra sâu rộng, tạo ra nhiều cơ hội nhưng cũng đặt ra không ít thách thức đối với quá trình phát triển. Đất nước ta, sau gần 40 năm đổi mới, đang hội tụ đầy đủ các điều kiện để bước vào một kỷ nguyên phát triển mới với thế và lực ngày càng mạnh mẽ. Thủ đô Hà Nội phát triển nhanh, bền vững, giữ vai trò trung tâm, động lực phát triển của vùng đồng bằng sông Hồng và cả nước.

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về đổi mới tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức lại chính quyền địa phương 02 cấp, từ ngày 01/7/2025, mô hình chính quyền địa phương hai cấp (thành phố - xã/phường) chính thức đi vào hoạt động trên toàn quốc, mở ra giai đoạn phát triển mới có ý nghĩa chiến lược, góp phần tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phục vụ Nhân dân.

2. Tình hình của phường

Phường Chương Mỹ được thành lập theo Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV, trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của thị trấn Chúc Sơn, các xã Đại Yên, Ngọc Hòa, Phụng Châu, Tiên Phương, Thụy Hương (huyện Chương Mỹ) và phường Biên Giang, một phần phường Đồng Mai (quận Hà Đông). Phường có diện tích tự nhiên 38,89 km², dân số 87.913 người, phân bố tại 51 thôn, tổ dân phố. Đảng bộ phường có 113 tổ chức đảng với 3.023 đảng viên; Ban Chấp hành Đảng bộ khóa I gồm 20 đồng chí; Ban Thường vụ có 09 đồng chí; Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có 03 đồng chí do Ban Thường vụ Thành ủy chỉ định.

Phường có vị trí địa lý thuận lợi, là cửa ngõ kết nối giữa trung tâm Thủ đô với vùng Tây Nam Hà Nội và vùng trung du - miền núi phía Tây Bắc. Nằm trên các trục giao thông huyết mạch như Quốc lộ 6, đường 419 - những tuyến kết nối chiến lược của Thủ đô với các tỉnh Tây Bắc, phường giữ vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, giao thương liên vùng, phát triển cân đối giữa nội đô và

ngoại thành.

Phường nằm trong quy hoạch đô thị sinh thái Chúc Sơn, thuộc vành đai xanh của Thủ đô – khu vực có ý nghĩa đặc biệt về bảo tồn cảnh quan, bảo vệ môi trường và phát triển đô thị bền vững. Đây là địa bàn giữ vai trò cầu nối giữa đô thị trung tâm Hà Nội với đô thị vệ tinh Xuân Mai, đóng góp quan trọng trong chiến lược phát triển không gian đô thị đa trung tâm của Thành phố. Theo Quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, khu vực này được xác định là một trong các cực tăng trưởng mới ở phía Tây Nam Thủ đô, với tiềm năng lớn để phát triển công nghiệp sạch, dịch vụ, đô thị sinh thái và thương mại liên vùng.

Phường Chương Mỹ còn là vùng đất giàu truyền thống lịch sử, văn hóa, mang đậm bản sắc xứ Đoài, với nhiều di tích có giá trị về lịch sử, kiến trúc, nghệ thuật và các lễ hội dân gian đặc sắc. Nhân dân trong phường có truyền thống yêu nước, cách mạng, đoàn kết, cần cù, năng động, sáng tạo - là nền tảng quan trọng cho quá trình phát triển bền vững, văn minh của khu vực phía Tây Nam Thủ đô.

Phường được tổ chức theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, với hệ thống chính trị được xây dựng đồng bộ, kết cấu hạ tầng ngày càng hoàn thiện, giá trị văn hóa được bảo tồn và phát huy; cùng với tinh thần đoàn kết, khát vọng phát triển, bứt phá, đổi mới sáng tạo, đây là những tiền đề quan trọng để phường Chương Mỹ phát triển nhanh, bền vững, trở thành cực tăng trưởng mới của Thủ đô.

Tuy nhiên, bối cảnh thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; các nguy cơ về biến đổi khí hậu, dịch bệnh, an ninh mạng, khủng hoảng năng lượng, âm mưu “diễn biến hòa bình”... còn tiềm ẩn. Các điều kiện nội tại về nguồn lực, hạ tầng, dữ liệu số, nhân lực chất lượng cao còn hạn chế; ô nhiễm môi trường, an ninh trật tự, áp lực đô thị hóa, sức cạnh tranh kinh tế vẫn là thách thức.

Bối cảnh mới đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân phường phát huy cao độ tinh thần đoàn kết, đổi mới, đột phá, hành động quyết liệt, tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trong kỷ nguyên mới.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU VÀ CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ CỦA PHƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN 2025-2030

1. Quan điểm phát triển

(1) Kiên định vận dụng linh hoạt, sáng tạo các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước và định hướng phát triển Thủ đô vào thực tiễn của phường, thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững, góp phần giữ vững vai trò là cực tăng trưởng phía Tây Nam Hà Nội.

(2) Phát huy truyền thống văn hóa - cách mạng của quê hương; khơi dậy tinh thần yêu nước, khát vọng vươn lên, lấy con người và văn hóa làm nền tảng, hướng tới mục tiêu “văn minh - thịnh vượng - hạnh phúc”.

(3) Xác định khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực then chốt; trọng tâm phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng quản trị đô thị và phục vụ Nhân dân. Thu hút, phát huy nguồn nhân lực chất lượng cao, coi con

người là trung tâm và mục tiêu của phát triển.

(4) Kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường, xây dựng đô thị xanh - thông minh - đáng sống, thích ứng với biến đổi khí hậu, đảm bảo quốc phòng - an ninh và mở rộng đối ngoại, hội nhập.

(5) Xây dựng Đảng bộ, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Mục tiêu tổng quát đến năm 2030

Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị phường Chương Mỹ thực sự trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Phát triển phường Chương Mỹ nhanh, bền vững trên nền tảng 5 trụ cột: (1) Phát huy giá trị văn hóa và con người Chương Mỹ làm động lực tinh thần và nội lực phát triển; (2) Thúc đẩy ba chuyển đổi gồm chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và kinh tế tuần hoàn; (3) Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại, có tính kết nối cao; (4) Phát triển kinh tế số, xây dựng đô thị xanh, đô thị thông minh; (5) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong mọi lĩnh vực. Phấn đấu xây dựng phường Chương Mỹ trở thành hạt nhân phát triển kinh tế - văn hóa - đô thị xanh - đô thị thông minh của khu vực Tây Nam Thủ đô.

3. Các chỉ tiêu chính đến năm 2030 (gồm 19 chỉ tiêu, có phụ lục kèm theo)

4. Nhiệm vụ chủ yếu và các khâu đột phá

4.1. Nhiệm vụ chủ yếu

(1). Tập trung thúc đẩy phát triển kinh tế toàn diện theo hướng tăng trưởng xanh, bền vững; cơ cấu lại nền kinh tế dựa trên ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn; phát triển kinh tế số, đô thị thông minh.

(2) Tổ chức thực hiện hiệu quả 04 Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị; đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính, thu hút nguồn lực, phát triển kinh tế tư nhân, tạo bước chuyển mạnh mẽ trong phát triển kinh tế - xã hội của phường.

(3). Quy hoạch, đầu tư phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị, hạ tầng số, hạ tầng xã hội; khai thác hiệu quả các vành đai, trực động lực phát triển kết nối liên vùng; thí điểm các mô hình quản trị đô thị hiện đại, ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số toàn diện, từng bước xây dựng phường văn minh, hiện đại.

(4). Phát triển văn hóa, công nghiệp văn hóa gắn với bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa - lịch sử, xây dựng người Chương Mỹ thanh lịch, văn minh; khơi dậy khát vọng cống hiến, đổi mới sáng tạo trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo sức mạnh nội sinh cho phát triển bền vững.

(5) Tăng cường tiềm lực, đảm bảo quốc phòng - an ninh; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

(6). Tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch,

vững mạnh toàn diện, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh tinh gọn tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, nhất là người đứng đầu, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

4.2. Các khâu đột phá

(1) Tập trung đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật - xã hội đồng bộ, hiện đại, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, hạ tầng số, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân.

(2) Phát triển công nghiệp văn hóa; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện; xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

(3) Xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, có trình độ chuyên môn, kỹ năng số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững trong tình hình mới.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2025-2030

1. Phát triển kinh tế trên nền tảng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

1.1. Phát triển kinh tế

Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng cơ bản: Đẩy nhanh đầu tư, hoàn thiện hạ tầng các cụm, điểm công nghiệp theo quy hoạch, ưu tiên công nghệ sạch, thân thiện môi trường, tạo việc làm và thúc đẩy sản xuất xanh. Cơ cấu lại ngành tiểu thủ công nghiệp, làng nghề theo hướng hiện đại, bền vững; tăng hàm lượng công nghệ, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh. Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng thương hiệu, kết nối thị trường; bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa gắn với phát triển du lịch làng nghề. Phát triển kinh tế tuần hoàn, ứng dụng năng lượng tái tạo, tái chế chất thải; hỗ trợ doanh nghiệp, hộ sản xuất tiếp cận chuyển đổi số, từng bước hình thành mô hình sản xuất - kinh doanh - tiêu dùng bền vững; mô hình cụm công nghiệp - làng nghề xanh, thông minh; nâng cao tỷ trọng kinh tế số trong sản xuất và dịch vụ.

Phát triển thương mại - dịch vụ hiện đại gắn với chuyển đổi số: ưu tiên thương mại điện tử, logistics, hệ thống phân phối thông minh. Hỗ trợ xây dựng sàn giao dịch thương mại điện tử, website bán hàng; khuyến khích doanh nghiệp, hộ kinh doanh tham gia nền tảng số, phát triển mô hình gắn sản xuất với tiêu dùng. Đẩy mạnh du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng; phát huy giá trị di tích; triển khai đề án phát triển du lịch cụm di tích chùa Trầm - chùa Trăm Gian - chùa Vô Vi (320ha) là điểm đến du lịch của Thủ đô (thu hút 0,5 triệu lượt khách); khuyến khích phát triển du lịch sinh thái (hồ Hải Vân, du lịch sông Đáy), trải nghiệm, tâm linh, cộng đồng và sản phẩm văn hóa, ẩm thực đặc trưng. Tăng cường liên kết vùng, khai thác kinh tế đêm, từng bước hình thành hệ sinh thái dịch vụ thông minh.

Phát triển nông nghiệp theo hướng sinh thái, hiện đại, bền vững; chuyển

đôi vùng nông nghiệp thành vành đai xanh thông minh, kết hợp sản xuất an toàn, công nghệ cao, tuần hoàn, phát thải thấp. Nhân rộng mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái gắn với du lịch trải nghiệm; phát triển chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ, sản phẩm OCOP gắn với đặc trưng địa phương. Linh hoạt chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; liên kết vùng đảm bảo cung ứng thực phẩm an toàn cho Thủ đô.

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển các thành phần kinh tế, đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng kinh tế - xã hội: Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa, khai thác hiệu quả tài nguyên đất đai gắn với phát triển hạ tầng, nhất là hạ tầng kỹ thuật, giao thông và hạ tầng số. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp. Phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng; khuyến khích liên kết chuỗi, các mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác hiệu quả. Nâng cao hiệu quả đầu tư công, tập trung vốn cho các công trình trọng điểm. Tập trung đầu tư nâng cấp bệnh viện đa khoa Chương Mỹ (500 tỷ), xây dựng các bệnh viện chuyên ngành, viện dưỡng lão; xây dựng trường phổ thông nhiều cấp học (10ha, 800 tỷ), ...

Phát triển đồng bộ, hiện đại kết cấu hạ tầng - đặc biệt là hạ tầng giao thông: Ưu tiên huy động mọi nguồn lực, tập trung đầu tư công phát triển hệ thống hạ tầng khung, nhất là hạ tầng giao thông có tính kết nối vùng, nội vùng. Đầu tư nâng cấp các tuyến đê - đường giao thông trọng điểm như đê hữu Đáy; các trục giao thông hướng Đông - Tây (Quốc lộ 6, đường Hà Đông - Xuân Mai, Lê Văn Lương kéo dài, ..), Bắc - Nam (đường trục phát triển kinh tế, đường máng 7, các tuyến liên phường,...), phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và phòng chống thiên tai. Tập trung nguồn vốn cho các công trình thiết yếu: trường học, y tế, thiết chế văn hóa, hạ tầng nông thôn, cấp nước sạch, thu gom rác thải, xử lý nước thải đảm bảo tiêu chuẩn đô thị và nông thôn bền vững.

1.2. Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số toàn diện trong mọi lĩnh vực, từng bước xây dựng phường thông minh

Tập trung chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động của cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; xây dựng chính quyền số tinh gọn, minh bạch, hiệu quả, lấy dữ liệu làm nền tảng, tiến tới hình thành nền quản trị thông minh; từng bước xây dựng phường thông minh gắn với đô thị xanh, hiện đại, bền vững. Tăng cường số hóa công tác quản lý nhà nước, kết nối đồng bộ các cơ sở dữ liệu dân cư, đất đai, doanh nghiệp; cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính dựa trên định danh điện tử, phục vụ người dân và doanh nghiệp thuận tiện, nhanh chóng. Hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người dân ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng; phát triển các mô hình kinh tế số, dịch vụ số. Xây dựng xã hội số, công dân số, trang bị kiến thức và kỹ năng số cơ bản. Khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới công nghệ trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, xã hội.

2. Tập trung đẩy mạnh quy hoạch, xây dựng và quản lý đô thị, nông

thôn; quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, đất đai; bảo vệ môi trường

2.1. Tập trung đẩy mạnh quy hoạch đô thị và nông thôn, xây dựng và phát triển, quản lý đô thị thông minh, xanh và bền vững

Triển khai cụ thể hóa Quy hoạch Thủ đô thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 gắn với định hướng đưa phường Chương Mỹ trở thành cực tăng trưởng phía Tây Nam Thủ đô. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch đô thị, nông thôn phù hợp thực tiễn; chú trọng quy hoạch không gian đô thị, hạ tầng kỹ thuật, không gian công cộng, hạ tầng xanh và hạ tầng ngầm. Tập trung chuyển hóa chức năng đô thị là trung tâm chính trị của vùng, kết nối với trung tâm Thành phố (*quy mô sử dụng 85% đất đô thị*), từng bước hình thành các đô thị hiện đại như: khu đô thị Chương Mỹ (187ha), khu đô thị Đông Sơn An Phú (134ha), khu đô thị Chúc Đồng (70ha), khu đô thị sinh thái hồ Hải Vân (110ha), ...

Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo trong công tác công khai, cập nhật và quản lý quy hoạch; từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu lớn phục vụ quản lý đô thị thông minh. Tăng cường sự tham gia, giám sát của cộng đồng trong xây dựng, thực hiện quy hoạch. Tập trung đầu tư, từng bước phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, thoát nước, đê điều, chiếu sáng, cảnh quan và không gian công cộng theo hướng đồng bộ, hiện đại, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường. Quản lý chặt chẽ trật tự xây dựng, sử dụng đất đô thị, đảm bảo phát triển hài hòa giữa mở rộng đô thị và giữ gìn cảnh quan sinh thái, tạo nền tảng phát triển phường thành đô thị xanh - đô thị thông minh - đô thị bền vững.

2.2. Xây dựng nông thôn xanh - văn minh - hiện đại, nâng chất lượng sống tiệm cận đô thị

Phát triển nông thôn theo hướng sinh thái, hiện đại, gìn giữ bản sắc, nâng cao chất lượng sống người dân nông thôn tiệm cận đô thị. Từng bước hình thành mô hình làng nông nghiệp đô thị, có hạ tầng đồng bộ, môi trường trong lành, văn hóa đặc sắc. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng sản xuất hàng hóa chất lượng cao, công nghệ cao, bảo vệ môi trường. Phát triển chuỗi giá trị nông sản, làng nghề truyền thống gắn với du lịch, trải nghiệm. Nâng cao đời sống người dân; xây dựng cộng đồng nông thôn gắn kết, văn minh, thân thiện với môi trường.

2.3. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường

Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả theo quy hoạch, kế hoạch các nguồn tài nguyên, nhất là đất đai, nước. Phấn đấu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 100% các cơ sở tín ngưỡng. Kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi phạm về sử dụng đất; đề xuất thu hồi đất dự án chậm triển khai, sử dụng sai mục đích. Tăng cường bảo vệ môi trường, giám sát và kiểm soát các nguồn thải; phòng ngừa và ứng phó kịp thời với sự cố môi trường; có biện pháp cải thiện chất lượng môi trường ao hồ trên địa bàn; thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt đảm bảo quy định.

3. Phát triển văn hóa - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân

3.1. Phát triển văn hóa, xây dựng người Chương Mỹ thanh lịch, văn

minh, từng bước hình thành và phát triển công nghiệp văn hóa

Gắn kết chặt chẽ phát triển văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng công nghiệp văn hóa trở thành ngành kinh tế quan trọng. Đầu tư nâng cao chất lượng thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở; bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, nhất là các lễ hội, làng nghề truyền thống, nghệ thuật dân gian đặc sắc. Tăng cường quản lý hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa; đẩy mạnh tổ chức các hoạt động lễ hội, sự kiện văn hóa, thể thao; phát triển sản phẩm văn hóa, du lịch đặc trưng gắn với di sản và bản sắc địa phương. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt cụm chùa Trầm - Trầm Gian, phát triển thành điểm đến văn hóa - tâm linh tiêu biểu. Thực hiện hiệu quả Chỉ thị 30-CT/TU về xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh; phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, thực hiện nếp sống văn minh trong gia đình, cộng đồng và nơi công cộng; nhân rộng các mô hình văn hóa tiêu biểu, thực hiện tốt 2 Bộ quy tắc ứng xử, lan tỏa các giá trị tốt đẹp trong cộng đồng.

3.2. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực

Phát triển giáo dục toàn diện và chất lượng cao; tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo và đào tạo nghề theo hướng hiện đại, hội nhập, phát triển năng lực, phẩm chất người học. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhất là ngoại ngữ; tăng cường ứng dụng công nghệ, triển khai giáo dục STEAM, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, nghệ thuật trong trường học. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trường lớp, đầu tư mô hình trường chất lượng cao, trường liên cấp; bảo đảm đủ điều kiện học tập theo độ tuổi; từng bước xây dựng xã hội học tập, phường học tập. Đẩy mạnh dạy nghề, khuyến khích liên kết đào tạo, xã hội hóa giáo dục, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, thị trường lao động.

3.3. Nâng cao chất lượng công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân; công tác dân số và phát triển

Nâng cao chất lượng y tế cơ sở, y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe nhân dân; phát triển y tế số, hoàn thiện hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân. Đẩy mạnh xã hội hóa y tế, phát triển dịch vụ y tế chất lượng cao tại cộng đồng, y học cổ truyền; mở rộng bảo hiểm y tế; kiểm soát hành nghề y dược tư nhân. Chủ động phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn thực phẩm. Thực hiện hiệu quả chính sách dân số, bảo vệ và chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, tệ nạn xã hội.

3.4. Thực hiện tốt chính sách xã hội; giải quyết việc làm; giảm nghèo và an sinh xã hội

Thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội, người có công; huy động nguồn lực giảm nghèo bền vững, tạo việc làm, nâng cao đời sống người lao động. Bảo đảm tiếp cận đầy đủ dịch vụ xã hội cơ bản; hỗ trợ kịp thời đối tượng yếu thế, quản lý, tái hòa nhập đối tượng sau cai nghiện, mại dâm; đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội; phát triển hệ thống an sinh đa tầng, tiên bộ, công bằng, bao phủ toàn dân.

4. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, chủ động phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, mở rộng và nâng cao hiệu quả đối ngoại

4.1. Tăng cường tiềm lực quốc phòng và sức mạnh tổng hợp của lực lượng vũ trang phương

Tăng cường tiềm lực quốc phòng, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Nâng cao chất lượng công tác tuyển quân, huấn luyện, diễn tập, sẵn sàng chiến đấu. Tập trung xây dựng lực lượng thường trực cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp; lực lượng dự bị động viên hùng hậu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mọi tình huống; là lực lượng nòng cốt trong phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục quốc phòng - an ninh, nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là thế hệ trẻ. Chủ động nắm chắc tình hình, xử lý hiệu quả các tình huống, giữ vững an ninh, trật tự địa bàn; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

4.2. Tiếp tục giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, không để bị động, bất ngờ. Tăng cường phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với các loại tội phạm; bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy. Xây dựng lực lượng công an chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, gắn với thực hiện tốt 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân; nâng cao chất lượng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong xây dựng thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

4.3. Tăng cường năng lực, chủ động phòng, chống thiên tai, cháy nổ, cứu hộ, cứu nạn, ứng phó với biến đổi khí hậu

Tăng cường năng lực, chủ động phòng, chống thiên tai, cháy nổ, cứu hộ, cứu nạn và ứng phó với biến đổi khí hậu; thực hiện nghiêm các phương án phòng, tránh, giảm nhẹ thiên tai, bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản và đời sống Nhân dân.

4.4. Tiếp tục mở rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hợp tác phát triển

Tiếp tục mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, hợp tác phát triển; đẩy mạnh liên kết vùng, quảng bá hình ảnh địa phương, thu hút đầu tư, xúc tiến thương mại. Tăng cường đối ngoại Nhân dân, xây dựng môi trường đoàn kết, hữu nghị, hợp tác bền vững.

5. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”

5.1. Đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy hệ thống chính trị

Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo hướng “Tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả”; hoàn thiện quy chế, quy trình làm việc; thực hiện chính sách cán bộ, quản lý biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức. Đổi mới tuyển dụng, đánh giá cán bộ theo vị trí việc làm.

5.2. Tiếp tục đổi mới, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ phương trong sạch, vững mạnh toàn diện

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức: Tiếp tục chú

trọng xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức; nâng cao bản lĩnh chính trị, tính tiên phong, vai trò nêu gương, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, truyền thống cách mạng; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tuyên truyền, định hướng dư luận. Chú trọng rèn luyện đạo đức cách mạng, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, phát huy vai trò nêu gương, tinh thần “tự soi, tự sửa” trong cán bộ, đảng viên.

Tăng cường xây dựng Đảng về tổ chức, tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên, nhất là ở cơ sở. Thực hiện hiệu quả Đề án 20-ĐA/TU về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên; rà soát, sàng lọc, kịp thời đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, phát huy hiệu quả phần mềm hỗ trợ công tác đảng. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, luân chuyển cán bộ; thực hiện nghiêm quy định về đánh giá, lấy phiếu tín nhiệm và chính sách cán bộ. Tăng cường bảo vệ chính trị nội bộ, xử lý nghiêm sai phạm trong công tác cán bộ.

Công tác dân vận: Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cả hệ thống chính trị; đẩy mạnh phong trào “*Dân vận khéo*” gắn với thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; tăng cường tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu với Nhân dân; giải quyết dân sinh bức xúc. Thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo. Phát huy giám sát, phản biện xã hội của Nhân dân, củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước.

Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng: Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; thực hiện nghiêm các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Thành ủy. Đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm, ngăn ngừa sai phạm từ sớm, từ xa. Chú trọng kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; nâng cao hiệu quả tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết kịp thời các vụ việc nổi cộm. Kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đảm bảo chất lượng.

Công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết kịp thời các vấn đề phức tạp về an ninh trật tự. Triển khai nghiêm túc công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Tăng cường kiểm tra, giám sát các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực như đất đai, đầu tư xây dựng, tài chính công; xây dựng văn hoá tiết kiệm, chống lãng phí trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Chỉ đạo tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết dứt điểm vụ việc tồn đọng, không để phát sinh điểm nóng.

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy Đảng theo tinh thần Nghị quyết 28-NQ/TW; nâng cao năng lực dự báo, bám sát cơ sở, sâu sát thực tiễn; kịp thời xử lý hiệu quả các vấn đề phức tạp phát sinh. Đổi mới tư duy, phương pháp, phong cách lãnh đạo, điều hành theo hướng toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu. Hoàn thiện quy chế, quy trình lãnh đạo, tăng cường kiểm tra, giám sát. Đẩy mạnh cải cách hành

chính trong Đảng, thúc đẩy chuyển đổi số, từng bước xây dựng mô hình “Đảng bộ số”, “Đảng viên số”, nâng cao hiệu quả điều hành, quản trị, chống quan liêu.

5.3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của chính quyền

Đẩy mạnh cải cách hành chính toàn diện, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh tác phong, thái độ làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành; thực hiện nghiêm túc phương châm “5 rõ, 1 xuyên suốt” và lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng phục vụ.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND phường, tăng cường giám sát, chất vấn, giải trình, tiếp xúc cử tri; nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết và công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị, kết luận sau giám sát.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của UBND phường; xác định rõ trách nhiệm, cá thể hóa vai trò người đứng đầu; đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền gắn với kiểm tra, giám sát; sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả; chú trọng bồi dưỡng, sử dụng cán bộ theo vị trí việc làm, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính.

5.4. Nâng cao hiệu quả hoạt động của MTTQ, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; nâng cao vai trò giám sát, phản biện xã hội. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, tăng cường tuyên truyền, vận động, tạo đồng thuận xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ; kịp thời nắm bắt, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; phối hợp giải quyết các vấn đề bức xúc, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Nhiệm kỳ 2020-2025 ghi dấu nhiều kết quả quan trọng, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển đột phá của phường trong giai đoạn mới. Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 thể hiện quyết tâm chính trị cao, tinh thần đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, bứt phá của toàn Đảng bộ và Nhân dân phường Chương Mỹ, hướng tới mục tiêu xây dựng phường văn minh, hiện đại, xanh, thông minh, vững bước trong kỷ nguyên mới!

Nơi nhận:

- Thành ủy Hà Nội,
- Thường vụ TU phụ trách phường,
- Tổ công tác Thành phố,
- Ban Chấp hành Đảng bộ phường,
- Đại biểu dự Đại hội,
- Lưu VPĐU; HSDH.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Thắng



PHỤ LỤC 1

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội giai đoạn 2020-2025

Số TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện 2020-2025	Trong đó các xã trước sắp xếp:						
				Thụy Hương	Ngọc Hòa	Tiên Phương	Chúc Sơn	Đại Yên	Phụng Châu	Biên Giang
1	Thu ngân sách trên địa bàn	Triệu đồng	90,910	9,936	5,474	7,438	19,725	4,525	13,939	29,873
2	Chi ngân sách địa phương	Triệu đồng	642,219	65,819	82,332	82,388	141,672	84,004	84,731	101,274
3	Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn huyện	Trđ/người/năm	91.15	78.25	80.3	87.81	115.6	78.25	91.83	90
4	Tỷ suất sinh thô	‰	10.18	9.26	9.62	9.15	11.63	9.5	11.51	12.7
5	Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm trước	%	0.4	1.26	0.53	3.73	1.3	0.54	0.71	0.84
	Tỷ lệ sinh con lần thứ 3 trở lên	%	10.1	8.6	10.5	15.5	9.3	8.5	10.4	6.96
6	Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân so với năm trước	%	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0
	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	%	6.2	7.4	6.3	7.5	7.3	1.1	7.8	6.2
7	Duy trì tỷ lệ xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100	100	100	100	100	100	100	100
8	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	95.12	95.09	95.11	95.12	95.14	95.15	95.11	95.13
9	Tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động	%	46.45	46.45	46.45	46.45	46.45	46.45	46.45	46.45
10	Tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động (nông dân, lao động trong khu vực phi chính thức)	%	3.38	3.42	3.38	3.32	3.41	3.45	3.45	3.2
11	Tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động	%	44.5	44.5	44.5	44.5	44.5	44.5	44.5	44.5
12	Tỷ lệ hộ nghèo	%	0	0	0	0	0	0	0	0
13	Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia	Trường	21	3	3	3	4	3	2	3
	Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia	%	80.8	100	100	75	57,1	100	66.7	100
14	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu "Gia đình văn hóa"	%	94	92.3	95.5	93.5	96.3	95.6	93.5	96.6
15	Tỷ lệ thôn (làng) được công nhận và giữ vững danh hiệu "Làng văn hóa"	%	93	100	100	80	100	100	80	100
16	Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch	%	32.54	0	2.48	19.49	96.92	4.7	0	100
17	Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và vận chuyển trong ngày	%	95	95	95	96	100	94	93	100



PHỤ LỤC 2

Một số chỉ tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2025-2030

I. Về kinh tế

- (1). Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn: 10,5%/năm
- (2) Thu ngân sách trên địa bàn: 24.000 – 25.000 triệu đồng
- (3) Thu nhập bình quân đầu người: 110-115 triệu đồng/người/năm

II. Về văn hóa - xã hội

- (4) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng: 5,7%
- (5) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế: 98%
- (6) Tỷ lệ tham gia BHXH bắt buộc/lực lượng lao động: 60%
- (7) Tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện/lực lượng lao động: 10%
- (8) Tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp bắt buộc/lực lượng lao động: 50%
- (9) Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia: 85-92%
- (10) Tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới của Thành phố: 0%
- (11) Tỷ lệ hộ cận nghèo theo tiêu chí mới của Thành phố: 0,5%
- (12) Số người được giải quyết việc làm hằng năm: 1000 người

III. Về phát triển đô thị và môi trường

- (13) Tỷ lệ hộ dân được tiếp cận nước sạch: 100%
- (14) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt: 100%
- (15) Số tiêu chí phường đạt chuẩn văn minh đô thị: 5/9 tiêu chí

IV. Về xây dựng Đảng

(16) Về phát triển đảng viên: Phần đầu tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hàng năm đạt từ 3-4% so với tổng số đảng viên của Đảng bộ.

(17) Về phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước theo Nghị quyết 09-NQ/TU của Ban thường vụ Thành ủy: Phần đầu mỗi năm thành lập tối thiểu 01 tổ chức đảng mới, kết nạp ít nhất 02 đảng viên mới (trong đó 01 đảng viên là chủ doanh nghiệp tư nhân).

(18) Về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ:

- 100% chi bộ thực hiện đầy đủ nội dung, đúng quy trình các bước tổ chức sinh hoạt chi bộ.
- 100% các chi bộ thực hiện sinh hoạt chuyên đề mỗi quý/lần.
- Tỷ lệ đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức ở khối các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, lực lượng vũ trang tham gia sinh hoạt định kỳ hằng tháng đạt từ 95% trở lên; chi bộ thôn, tổ dân phố, doanh nghiệp đạt từ 90% trở lên (trừ đảng viên được miễn sinh hoạt đảng).

- 100% đảng viên đang công tác được chi bộ phân công nhiệm vụ cụ thể.

- 100% bí thư, phó bí thư chi bộ, chi ủy viên chi bộ được bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác đảng, cập nhật kiến thức mới.

(19) Về công tác tổ chức, cán bộ:

- Phần đầu đạt tỷ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ; phần đầu tỷ lệ cán bộ trẻ (dưới 42 tuổi) từ 10% trở lên (tính cho cả nhiệm kỳ).

- 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng theo Quy định số 145-QĐ/TW, ngày 10/5/2024 của Bộ chính trị (khoá XIII).

- 100% cán bộ công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu việc làm.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số.